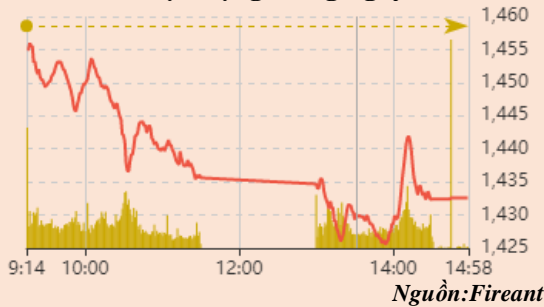


Vận động trong ngày



Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.432,60	403,12
Thay đổi (%)	-1,78%	-3,26%
Thay đổi	-25,96	-13,59
Tổng KLGD	793,78	104,62
Tổng GTGD	26.016,59	2.677,12
NĐTNN ròng (tỷ)	9,56	-24,92
PE	16,89	20,46

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.468,25	1.473,10
Thay đổi (%)	-1,71%	-1,31%
Thay đổi	-25,49	-19,5
Basis	-4,85	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2,35%	102,7%
Hóa chất L2	0,65%	164,3%
Tài nguyên Cơ bản L2	-3,57%	148,3%
XD và Vật liệu L2	-3,18%	75,6%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-1,06%	59,9%
Ô tô và phụ tùng L2	-2,05%	57,8%
Thực phẩm và đồ uống	-0,29%	32,9%
Hàng cá nhân & GD L2	2,02%	101,4%
Y tế L2	-0,87%	29,3%
Bán lẻ L2	0,27%	150,1%
Truyền thông L2	-0,94%	27,9%
Du lịch và Giải trí L2	-0,65%	18,4%
Viễn thông L2	0,67%	39,5%
Điện, nước & xăng L2	-0,64%	54,9%
Bảo hiểm L2	-0,29%	53,2%
Bất động sản L2	-1,68%	63,0%
Dịch vụ tài chính L2	-5,56%	232,9%
Ngân hàng L2	-3,01%	103,8%
CNTT L2	0,10%	141,6%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN- Index giảm 25,96 điểm xuống mốc 1.432,6 điểm (-1,78%). Thị trường chìm trong sắc đỏ khi có đến 373 mã giảm áp đảo số mã tăng, trong đó có đến 87 mã sàn. Mặc dù chỉ số có sự hồi phục gần cuối phiên tuy nhiên bên bán duy trì sự áp đảo khiến chỉ số quay lại mức giảm sâu.
- Hầu hết các nhóm ngành đều chịu áp lực điều chỉnh. Trong đó, nhóm ngân hàng, bất động sản, thép là các nhóm ảnh hưởng tiêu cực và gây sức ép giảm điểm lên chỉ số. Ngoài ra, nhóm vật liệu xây dựng hạ tầng, dầu khí, chứng khoán cũng giảm mạnh. Nguyên nhân của việc điều chỉnh mạnh có thể đến từ chịu áp lực call margin chéo khi thị trường điều chỉnh nhiều phiên
- Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu bán lẻ, phân đạm, thủy sản có một phiên giao dịch tích cực nhưng không có tác động nhiều đến thị trường.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng nhẹ khoảng 10,72 tỷ đồng tập trung vào các mã GEX, DXG, DPM.
- Việc dòng tiền tiếp tục rút dần ra khỏi thị trường ở cả những nhóm ngành cơ bản cùng với việc thị trường thiếu vắng các thông tin tốt hỗ trợ khiến rủi ro thị trường trong ngắn hạn tiếp tục gia tăng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Nền đỏ thân dài cùng thanh khoản mở rộng vượt mức trung bình 20 phiên thể hiện sự áp đảo của bên bán trong phiên hôm nay. Diễn biến này khiến VN-Index tiến sâu vào vùng hỗ trợ gần 1.440 điểm. Trong bối cảnh VN-Index ghi nhận sự quá đà về biến động với phiên giảm điểm hôm nay, một nhịp hồi phục kỹ thuật có khả năng sẽ xảy ra tại vùng hỗ trợ này.

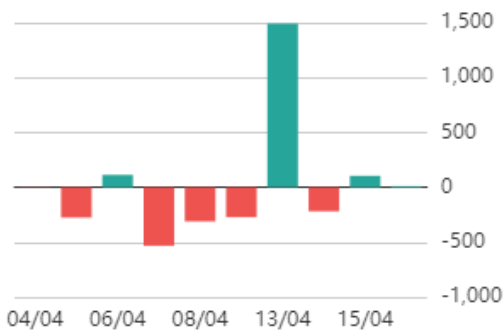
Khuyến nghị:

Nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro, giữ tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn để dành sức mua khi thị trường về mức cân bằng

- *Kịch bản 1:* VN-Index điều chỉnh tiếp về vùng 1.400 điểm.
- *Kịch bản 2:* VN-Index hồi phục kỹ thuật về vùng 1.450 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Nguy cơ tái lập rào cản kinh doanh “làm khó” doanh nghiệp](#)

[Đoạn nào của đường Vành đai 4 đi qua khu vực kinh tế sầm uất, có cảng biển, sân bay cùng nhiều khu công nghiệp?](#)

[Bộ GTVT yêu cầu VEC đẩy nhanh tiến độ thu phí không dừng](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

[Bamboo Capital \(BCG\) muốn tăng vốn gấp đôi, chuẩn bị kế hoạch đưa một loạt công ty thành viên lên sàn](#)

[Điện lực Khánh Hòa \(KHP\) lỗ gần 88 tỷ đồng dù doanh thu tăng trong quý 1/2022](#)

[Dược phẩm Imexpharm \(IMP\): Tập trung vào sản phẩm chủ lực có giá trị, quý 1 lãi tăng 25% so với cùng kỳ](#)

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-114,61	-0,33%
DAX	87,41	0,62%
FTSE100	35,58	0,47%
Nikkei 225	0	0,00%
Hang Seng	143,71	0,67%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-175	-0,51%
DAX*	112	0,79%
FTSE100*	38,5	0,51%
Nikkei 225*	-110	-0,41%
Hang Seng*	210	0,98%

* Số liệu của phiên liền trước

DIỀM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Singapore gặp "tai bay va gió" vì chiến lược](#)

[Zero Covid của Trung Quốc](#)

[Rủi ro lớn nhất đối với kinh tế toàn cầu chưa qua, mối đe dọa mới "lờ mờ" xuất hiện](#)

[Bầu cử tổng thống Pháp có "biến" lớn?](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Luôn mạnh mẽ cảnh báo EU nhưng dầu mỏ của Nga lại đang 'ngấm dần' các đòn trừng phạt](#)

[Thị trường smartphone hết yếu tố cạnh tranh - LG đã đúng khi rời đi](#)

[Giá nickel tăng gần 11% trong một tuần](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	106,95	2,59%	7,74%	11,73%	42,83%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	111,60	-0,09%	6,91%	13,91%	43,48%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,37	-0,30%	6,98%	14,92%	51,49%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.974,54	0,05%	2,61%	3,49%	7,99%	PNJ
Bạc	USD/ounce	25,68	0,20%	4,35%	5,16%	10,37%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.682,25	0,37%	6,29%	2,31%	25,61%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,20	820,45%	1,19%	5,43%	9,09%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	24,33	0,45%	2,70%	16,30%	32,08%	
Cao su	JPY/Kg	275,00	0,66%	6,88%	5,16%	23,43%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	20,06	-0,20%	3,56%	11,44%	6,25%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	223,60	-0,64%	-2,10%	-4,55%	-1,11%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	889,00	0,60%	-7,87%	-33,49%	-22,55%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	112,68	-0,06%	11,23%	8,87%	38,30%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	150,50	2,38%	-1,63%	10,26%	29,74%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.965,00	0,00%	-2,93%	5,28%	9,17%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2204	-19.50 (-1.31%)	1.494,10	1.473,10	1.494,40	1.471,80	195.995
VN30F2205	-14 (-0.94%)	1.494,80	1.479,00	1.494,80	1.473,10	2.584
VN30F2206	-12.20 (-0.82%)	1.484,20	1.478,00	1.489,90	1.472,90	76
VN30F2209	-7.10 (-0.48%)	1.487,80	1.473,20	1.487,80	1.470,00	92

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PDN	97,9	+6,40/+6,99%	7.500
ANV	46,9	+3,05/+6,96%	2.465.800
DGW	155,5	+10,10/+6,95%	2.226.700
ACL	27,8	+1,80/+6,92%	236.600
ELC	29,4	+1,90/+6,91%	3.934.400

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HBC	23,25	-1,75/-7,00%	9.840.300
KSB	41,85	-3,15/-7,00%	4.125.000
HU1	13,95	-1,05/-7,00%	59.600
VCI	46,5	-3,50/-7,00%	3.608.400
BSI	31,9	-2,40/-7,00%	588.900

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BSC	26,8	+2,40/+9,84%	100
TPH	15,7	+1,40/+9,79%	100
CAN	55	+4,80/+9,56%	400
PRC	17,6	+1,50/+9,32%	100
ADC	23,6	+1,90/+8,76%	200

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MCO	6,3	-0,70/-10,00%	4.500
POT	34,2	-3,80/-10,00%	68.500
BCC	19,8	-2,20/-10,00%	1.464.800
HUT	27,9	-3,10/-10,00%	5.453.100
SSM	7,2	-0,80/-10,00%	2.900

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
GEX	31,8	-2,15/-6,33%	2.529.200
DXG	38,3	+0,80/+2,13%	1.790.700
DPM	72,0	+1,30/+1,84%	817.900
FUEVFNVD	30,6	-0,29/-0,94%	1.702.700
FUESSV50	21,7	-0,10/-0,46%	2.200.000

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	42,65	-1,55/-3,51%	-2.466.000
BVH	66,8	0,00/0,00%	-1.524.200
CTG	29,2	-1,80/-5,81%	-2.079.700
MSN	124	-1,00/-0,80%	-329.000
VHM	69,8	-1,30/-1,83%	-528.500

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	42,65	16,59	5/08/2020	30,5				157,1%	
CTG	29,2	27,5	1/04/2021	50				6,2%	
ACB	32,8	26,72	1/04/2021	40				22,8%	
MBB	30,3	24,6	10/05/2021	40				23,2%	
SSI	37,5	38,6	24/05/2021	37				-2,8%	
TCB	44,85	51,1	22/07/2021	55,4				-12,2%	Cutloss
VPB	36,65	34,75	22/07/2021	70,5				5,5%	
MBB	30,3	28,35	23/07/2021	32,6				6,9%	
MBS	31,8	29,2	22/07/2021	36				8,9%	
VND	30,6	17,53	22/07/2021	51				74,6%	
NLG	50,8	40	22/07/2021	50,7				27,0%	
KDH	49,3	51,7	20/01/2022	62				-4,6%	
AGG	42	45,5	20/01/2022	72				-7,7%	Cutloss
KBC	47,5	33,1	22/07/2021	40,3				43,5%	
SZC	67	39,55	22/07/2021	43				69,4%	
FMC	74	35,3	22/07/2021	37,3				109,6%	
ANV	46,9	27	22/07/2021	33,3				73,7%	
VHC	105,5	40,55	22/07/2021	43,5				160,2%	
GEG	22,95	23,3	20/01/2022	35				-1,5%	
QTP	18,7	19,1	20/01/2022	28,5				-2,1%	
PNJ	123,5	94,4	20/01/2022	120				30,8%	
KSB	41,85	45,2	20/01/2022	58,5				-7,4%	Cutloss

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.